

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN TOÁN 6 – TUẦN 12

Giai đoạn 1: Giao nhiệm vụ (1 tiết tự học có hướng dẫn)

ĐẠI SỐ

PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ HAI SỐ NGUYÊN (tiếp theo)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Mục 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	- Các em xem sách giáo khoa Bài 3: PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ HAI SỐ NGUYÊN trang 58 đến 65 - Viết các kiến thức trọng tâm bên dưới vào tập.

Kiến thức trọng tâm:

PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ HAI SỐ NGUYÊN(tiếp theo)

3/Tính chất của phép cộng các số nguyên:

- **Tính chất giao hoán:** $a + b = b + a$
- **Tính chất kết hợp :** $(a + b) + c = a + (b + c)$

Ví dụ: Tính một cách hợp lí:

$$S = 12 + (-91) + 188 + (-9) + 400$$

$$T = (-2019) + 100 + (-81) + 200$$

Gợi ý:

$$\begin{aligned}
 S &= 12 + (-91) + 188 + (-9) + 400 \\
 &= 12 + 188 + 400 + (-91) + (-9) && \text{(tính chất giao hoán và kết hợp)} \\
 &= 200 + 400 + (-100) \\
 &= 600 - 100 && \text{(bỏ dấu ngoặc)} \\
 &= 500.
 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned}
 T &= (-2019) + 100 + (-81) + 2000 \\
 &= (-2019) + (-81) + 100 + 2000 && \text{(tính chất giao hoán và kết hợp)} \\
 &= -2100 + 2100 = 0 && \text{(tổng hai số đối nhau)}
 \end{aligned}$$

4. Phép trừ hai số nguyên

- Quy tắc : (sgk / trang 63)

Ví dụ: Thực hiện các phép tính sau:

$$a/ (+5) - (+2) = 5 + (-2) = 5 - 2 = 3$$

$$b/ 1 - 2 = 1 + (-2) = -(2 - 1) = -1$$

$$c/ 1 - (-2) = 1 + 2 = 3$$

$$d/ (-10) - (-12) = (-10) + 12 = 12 - 10 = 2$$

5. Quy tắc dấu ngoặc:

- Quy tắc : (sgk / trang 63)

Ví dụ: Tính một cách hợp lí:

$$a/ (215 - 42) - 215$$

$$b/ (-4233) - (14 - 4233)$$

gợi ý:

$$a) (215 - 42) - 215 = 215 - 42 - 215 = 215 - 215 - 42 = -42$$

$$b) (-4233) - (14 - 4233) = (-4233) - 14 + 4233 = -4233 + 4233 - 14 = 0 - 14 = -14$$

❖ Yêu cầu:

- Kết hợp việc theo dõi video và áp dụng kiến thức trọng tâm ở trên, em hãy hoàn thành các bài tập ví dụ sau vào vở.

Ví dụ 1: Thực hiện phép tính :

$$a/ 36 - 38 = \dots\dots\dots$$

$$b/ 51 - (-49) = \dots\dots\dots$$

$$c/ 0 - 35 = \dots\dots\dots$$

$$d/ (-72) - (-16) = \dots\dots\dots$$

Ví dụ 2 : Tính nhanh các tổng sau :

$$a/ (67 - 5\,759) + 5\,759$$

$$b/ (-3\,023) - (765 - 3023)$$

.....
.....
.....
.....
.....

BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN BẢNG (tiếp theo)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Mục 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	- Các em xem sách giáo khoa Bài 2: BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN BẢNG trang 105 đến 108 - Xem kiến thức trọng tâm ở tuần trước kết hợp xem ví dụ bên dưới sau đó hoàn thành bài tập vào vở.

➤ Kiến thức trọng tâm

BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN BẢNG (tiếp theo)

Ví dụ 1:

Bài 1. Điều tra về loài hoa yêu thích nhất của 30 học sinh lớp 6A1, ban lớp trưởng thu được bảng dữ liệu như sau:

H	H	M	C	C	H
H	Đ	Đ	C	L	H
H	C	C	L	C	C
L	M	C	Đ	H	C
C	M	L	L	H	C

Viết tắt: H: Hoa Hồng; M: Hoa Mai; C: Hoa Cúc; Đ: Hoa Đào; L: Hoa Lan.

- Hãy gọi tên bảng dữ liệu ở trên.
- Hãy lập bảng thống kê tương ứng.

Gợi ý:

a) Bảng dữ liệu ban đầu

- Bảng thống kê tương ứng:

Tên loài hoa	Số bạn lớp 6A1 chọn
Hoa Hồng	8
Hoa Mai	3
Hoa Cúc	11
Hoa Đào	3
Hoa Lan	5

Ví dụ 2:

Hãy đọc bảng thống kê xếp loại hạnh kiểm lớp 6A sau:

Xếp loại hạnh kiểm	Tốt	Khá	Trung bình
Số học sinh	25	3	2

Em hãy cho biết:

- Lớp 6A có tất cả bao nhiêu học sinh?
- Số học sinh có hạnh kiểm từ khá trở lên là bao nhiêu?

Gợi ý:

- Lớp 6A có tất cả 30 học sinh.
- Số học sinh có hạnh kiểm từ khá trở lên là : 28 học sinh.

Yêu cầu:

- Dựa vào kiến thức đã học ở tiết trước và hai ví dụ trên , e hãy hoàn thành bài tập sau vào vở.

Bài 1:

Điều tra loại phim yêu thích nhất của 36 học sinh lớp 6A3, bạn lớp trưởng thu được bảng dữ liệu ban đầu như sau:

H	H	L	L	K	K	H	T	C	C	T	H
H	C	T	T	K	C	L	H	H	H	L	L
T	C	T	T	K	H	L	C	T	H	H	C

Viết tắt: H: Hoạt hình; L: Lịch sử; K: Khoa học; C: Ca nhạc; T: Trinh thám.

- Hãy gọi tên bảng dữ liệu ở trên.
- Hãy lập bảng thống kê tương ứng và cho biết loại phim nào được các bạn học sinh lớp 6A3 yêu thích nhất.

Giai đoạn 2: Thực hiện nhiệm vụ (2 tiết online)

Yêu cầu:

- Ghi nội dung bài học vào tập, có thể tự hoàn thành các ví dụ.
- Chuẩn bị các câu hỏi, nội dung còn chưa rõ để thảo luận trong tiết học online.

Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Giai đoạn 3: Vận dụng (1 tiết tự học)

Dựa vào những kiến thức đã học được, các em hãy hoàn thành các bài tập sau:

Bài 1: Thực hiện phép tính:

$$a/ (-42) + (-54) \quad b/ 2025 + (-2025) \quad c/ 3 - (-9) \quad d/ (-2) - (-10)$$

Bài 2 Tính nhanh các tổng sau:

$$a) S = (45 - 3756) + 3756; \quad b) S = (-2021) - (199 - 2021).$$